

Feb 25-29

3955
10938

M.C.

8°
INDO-CHINOIS
Pièce
896

DUY-TÂN THƯ-XÃ

(Publications de la Réforme)

Cơ-quan truyền-bá « Chủ-nghĩa Duy-Tân »
Số nhà 43, đường d'Ariès -:- SAIGON

PHAN BỘI-CHÂU

THUỐC HOÀN - HỒN



Pièce
8° Indoch.
896



In lần thứ nhất TIRAGE 1929

Giá: 0\$10

3000 exemplaires
Saigon le 2 Mai 1929

P. IMPRIMERIE B...
MME DIEP VAN...

896

[Handwritten signature]

LÀM THẾ NÀO ?

ANH-EM, CHỊ-EM THANH-NIÊN!

CHÚNG TA PHẢI LÀM THẾ NÀO ???

Hiện nay tấn tuồng « Dân-tộc cạnh-tranh » càng diễn càng kịch, chủ-nghĩa đế-quốc (Impérialisme) hầu tiến đến cực-đoan. Thế nào là chủ-nghĩa đế-quốc ? — Là một quốc-gia nào lợi-dụng thế-lực chánh-trị và quân-sự của mình để thi-hành kinh-tế xâm-tyrợc đối với quốc-gia địa-phương hoặc dân-tộc khác. Nguyên từ thế-kỷ thứ XIX đến nay, mấy nước mạnh bên châu Âu nhờ có máy-móc phát-minh, công-nghiệp thanh-đạt, sức sanh sản bành-trướng la thường, hàng-hóa chế-tạo ra, tiêu-thụ trong nước không hết, cần phải tìm thị-trường ở những nước công-nghiệp kém-hèn làm nơi tiêu-thụ. Mà chế-tạo hàng-hóa, phải cần đến nguyên-liệu, nguyên-liệu trong nước cung-cấp không đủ, nên lại càng cần phải chiếm lấy những nước hèn-yếu làm nơi cung-cấp nguyên-liệu, đó là cái mục-đích lớn đi chiếm thuộc-địa vậy.

Tiêu-thụ hàng-hóa là cốt đòi lấy đồng tiền mồ-hôi nước mắt, hoặc những hóa-vật có cái giá-trị ngang nhau của những dân-tộc hèn-yếu; cung-cấp nguyên-liệu là chiếm lấy hết cả thổ-sản, cùng là lao-lực của những dân-tộc hèn-yếu làm trâu ngựa cho mình sai khiến. Nếu những dân-tộc hèn-yếu tỉnh-ngộ, tìm cách phản-kháng thì bọn đế-quốc họ làm thế nào ? — Họ đã tính sớm, nên đối với nơi mà họ định chiếm làm đất thực-dân, thứ nhất là họ phải vun-trồng thế-lực chánh-trị cho chắc-chắn. Nếu phản-kháng, họ dùng đến võ-lực, nghĩa là họ dùng võ-lực để vun-trồng thế-lực chánh-trị cho chắc-chắn, mà vun-trồng thế-lực chánh-trị cho chắc-chắn là để đạt cái mục-đích chiếm-cử thị-trường, lũng-đoan nguyên-liệu. Có nước thì họ đề-kết mấy cái điều-uớc bất bình-đẳng để thi-hành thủ-đoạn xâm-lược; có nước thì họ chiếm luôn làm thuộc-địa, họ nghiêm-nhiên làm chủ-nhơn-ông mà mình thì làm trâu ngựa. Họ muốn cho dân thuộc-địa không cất đầu lên mà phản-kháng được họ nữa, thì họ bày ra nhiều mưu quỷ chước thày: Họ luyện cho mình cái tư cách nô-lệ, họ làm cho tuyệt quan-niệm quốc gia đi, cho tuyệt tinh-thần dân-tộc đi, cho tiêu-hồn đi. Bao nhiêu quyền tự-do: ngôn-luận tự-do, tư-tương tự-do, xuất-ban tự-do, hội-hiệp tự-do, giáo-dục tự-do, v...v... đều bị họ cướp hết, họ cấm xuất-dương, nhốt mình ở trong nước như người chủ nhà nhốt con chó, đái mình như đái con trâu vậy. Bao nhiêu quyền kinh-tế họ đều chiếm hết, khiến cho mình cơm không có ăn, áo không có mặc, sanh-kẻ càng ngày càng

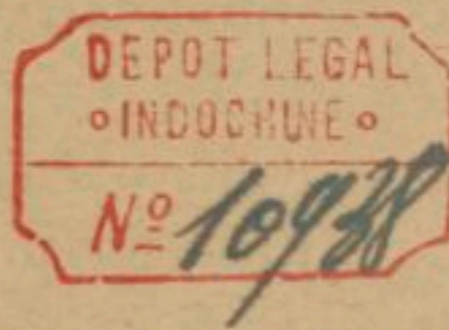
THUỐC HOÀN - HỒN

(LỜI TỒ-TIÊN DẠY CON CHÁU)



CHƯƠNG THỨ NHỨT

Bài đầu



Hỡi con cháu ta ơi!

Hỡi con cháu ta ơi!

Nhơn chẳng ai hơn hơn Trời Đất, nhưng cỏ cây không gốc thì mưa-móc khôn có thể tài-bồi; từ chẳng ai từ hơn ông bà, nhưng con cháu chẳng lành thời thánh thần cũng hết phương phù-hộ.

Vẫn là gốc có sâu, thời ngành mới tốt; vả lại nền có vững thời nóc mới yên. Vì vậy, tổ-tiên mây với cao, tầng, tổ, khảo, tỉ mây ngày ngày đêm đêm, trông-mong vào đoàn con cháu đó. Nghĩ như họ nhà ta, nhờ ơn che chở, đội đức cao dày; bấy nhiêu đời xẻ núi, tát sông, kể từ thuở nọ; biết bao nỗi gọi mưa trái gió mới có ngày rày. Tuy tầng phen đổi đất, thay trời, biển dâu mấy cuộc; song vẫn cứ rậm cây, sây lá, hoa quả tứ mùa. Bởi người xưa tầng gieo giống thánh hiền nên lũ trẻ mới dày nền phúc, thọ.

Con cháu ta ơi!

Uống nước ơn người đào giếng, ăn trái nhớ kẻ trồng cây :
Ấy nhà, ấy miếu, ấy vườn ruộng trong ngoài, công-nghiệp ấy biết bao nhiêu xương với máu ! Này cháu, này con, này chắt, chiu, trai, gái, dòng-giống này há lẽ ngựa và trâu ?

Mong cho rục-rỡ ngàn cháu nên phải đình-ninh mười chữ. Vây nên có bài thập dới như sau này :

1. — Chữ « **cẩn** » là không nên lười-biếng ;
2. — Chữ « **kiệm** » là không nên xa-xỉ ;
3. — Chữ « **nhân-ái** » là không nên ghét-ghen nhau ;
4. — Chữ « **hiếu** » là không nên để tiếng xấu cho cha mẹ ;
5. — Chữ « **đễ** » là không nên làm những việc tệ-ác với anh em ;
6. — Chữ « **công-tâm** » là không nên có tấm lòng lợi riêng mình ;
7. — Chữ « **liêm-sĩ** » là không nên làm những việc danh-lợi tới-dòi mà quên tấm lòng hồ-thẹn ;
8. — Chữ « **tự-tân** » là không nên giữ chặt những tục hủ ngày xưa ;
9. — Chữ « **trung-trực** » là không nên làm những việc mờ ngăm, chước độc mà hãm-hại đến đồng-bào ;
10. — Chữ « **thành-tín** » là không nên giả-dối lừa đời mà trái với lương-tâm, thiên-lý.

CHƯƠNG THỨ HAI

Bài hát chữ « Cẩn »

Lò trời đất đúc nên tú-khi, dầu gái trai ai cũng thông-minh. Loài người là vạn-vật chi linh, sao người giỏi mà mình hèn nhất? Mắt hay thấy, tai hay nghe, tay chơn hay chuyển-bát, óc thiêng càng linh-hoạt hơn ai ; cửa nhờ Đất, mà năm, tháng nhờ Trời, ngày đêm hai-mươi bốn giờ giặc-giặc, nếu siêng thì việc gì làm chẳng được, không dui, què, còm, điếc há thua ai ? Tội-tình cho một món người, tham chơi, tham khỏe, ngồi hoài ăn không. Sĩ chẳng sĩ, nông chẳng nông, công chẳng công, thương chẳng thương, lực đã biếng mà tâm càng ở nề. Hèn như thế lại lười như thế, áo với cơm, mặc tệ, ăn tai ! Ai hay ai dở mặc ai, anh thì ngồi nề, nằm hoài cả ngày.

Cũng có kẻ phúc trời, lộc nước, lại ca, nha, tửu, bác kiếp phong-lưu, nước nhà nghiêng vào « phách » với « châu »

điền-địa đổ vào « xe » với « lọ » ; và tiệc rượu rốc nghiêng cơ-nghiệp tồ, mấy lá bài « phồng » sạch của cha ông. Chôn mình vào mả chơi rông, vì chưng lười biếng nên không học nghề.

Con cháu hỡi, xin nghe ta nhắc, lời xưa rằng : « Cần-tắc hữu công » ; nhắc thời chẳng việc gì xong, siêng thì muôn việc ở trong tay mình. Siêng gieo cát, nường Tinh lớp lớp, biển bao sâu ta lấp cũng bằng, siêng dọn đá, siêng đốt rừng, núi Ngu-Công đó dẽ-dưng đầy-dời : siêng thời việc tầy trời làm được, nhắc thời công gánh nước chẳng xong ; người dàu phải ký-sinh trùng, có ăn, có mặc há không có làm ? « ần » với « Nọa » thánh, phạm chia lỗi công bởi siêng mà tội bởi lười.

Con cháu ta ơi ! Con cháu ta ơi ! Thương cha tiếc mẹ chớ người chữ « cần ». Có thân thời phải lập thân.

CHƯƠNG THỨ BA

Bài hát chữ « Kiệm »

Ơn Trời Đất với ông cha trước, dành rừng vàng biển bạc lại cho ta. Một hột cơm là một giọt máu pha, một sợi vải mòn biết bao là đốt ngón !

« Nhất thốn sơn hà kim nhất thốn », của ông cha mà hao tổn lẽ nào đành ? Tiền-tài là máu-mủ của dân-sinh, biết ái-tích mới lợi mình và lợi nước. Trách những kẻ tham bề khoái-lạc, vắt máu-me mà rước lấy giống chi chi : nào bit-qui (biscuit), nào sâm-banh (champagne), nào cô-nhát (Cognac), rằng sang trọng có gì là sang trọng ? Của hữu-dụng đem làm vô-dụng, nuốt khỏi mồm thời vào bụng đã ra khu. Ăn gì cũng có cái no, ta xưa đâu có sữa-bò bánh tây ?

Còn một việc càng kỳ cho họ, áo sa-tanh, áo lụa cầm-châu. Tư vải ta chốn đâu chẳng có, học văn-minh say vở bỏ hồn. Của thẳng đại nuôi thẳng khôn, đắp mồ xa-xỉ để

chôn mình vào. Trong dòng-họ biết bao người cực-khổ, tiếng khóc, riêng mình nhẻ bit tai chẳng? Bớt ăn ngon mặc đẹp chút gọi rằng, ơn xẻ áo, chia cơm còn mãi mãi. Hưởng thể-sự hữu thành thời hữu bại, kia giang-hà đầy mãi có khi voi. Giàu nghèo sướng khổ lần hồi, nếu không dè-dặt có Trời nào thương? Giàu Thạch-sùng treo gương chết đói, sang Lý-Tur đến nổi sát-thân. Sao bằng: tiết-dụng ái-nhân, thời người nhờ cậy mà thân cũng toàn. Lòng Trời vẫn chẳng ghen ai cả, tiếc của Trời, Trời trả phúc cho. Mặc vừa ấm, ăn vừa no, của ta, ta để đắp-bờ cho ta. Nghĩ máu mủ của cha ông trước, dành một phần ích được một phần. Hay được « **Kiệm** » thời « **Nhân** » cũng được, mình xong rồi, ích nước lợi dân. Của đâu đầy túi ngoại-nhân, mỡ dầu đâu để báo ân gạt mình? Gương « **Xa** » « **Kiệm** » rành rành trông thấy, kiệm thời lên, xa-xỉ thời lui. Con ta ôi! Cháu ta ôi! Của ta là của những người ta xưa. Kia đảng sần, phá gia ai đó, xin các con trông họ làm gương! Những điều xa-xỉ chớ màng!

CHƯƠNG THỨ TƯ

Bài hát chữ « Nhân-ái »

Người sở-dĩ khác hơn cầm thú,
 Vì lòng nhân Trời phú cho ta.
 Có nhân-ái mới ra nhân-chủng.
 Nếu bất-nhân là giống muông chim.
 Mắt điều ó đăm đăm rình lén,
 Miệng sói beo nhai nghiền chúng-sinh.
 Kia rắn rết, kia kinh, kia sấu,
 Người bất-nhân là lũ yêu-ma.
 Làm người ta phải yêu ta,
 Có lòng trắc-ẩn mới ra con người.
 Yêu già, yêu trẻ, yêu bạn lứa giống-nòi, tấm lòng ấy
 phôi-thai từ bụng mẹ.

Trách bạc-ác tham-tàn kia những kẻ, mày mặt người mà gan-phế hùm beo.

Ồ gà nhà nở công rắn vào,

Mồ ông vải nở xui voi đập.

Thân làm ngựa làm trâu đà đáng kiếp, còn lăm-le những việc hành-hung.

Than ôi ! Người đã chết lòng. Biết đâu dòng-giống cha ông là gì !

Cá nuốt lẫn, nào hay bên thớt,

Chim cắn nhau, nào biết vào lồng ?

Đã rùng tai, núi họa trùng trùng,

Mà ác-độc tấm lòng chưa chút-bớt !

Ai ôi ! hỡi cùng xương cùng thịt !

Nòi Lạc-Hồng một ruột sinh ra,

Nở nào ta lại ghét ta,

Gậy nhà đem đánh người nhà cho đang.

Nghĩ nông nổi càng thương nông nổi,

Giọt châu sa chín tuổi chảy ròng ròng.

Hỡi ai ôi ! ôm ấp lấy nhau cùng !

May ấm cộng, no chung là hạnh-phúc.

Cường thế-giới đăm-đăm rình thịt nhược, ai thương mình ?

Minh phải trước thương mình !

Cháu con ta nếu nghĩ đến vong-linh, chữ « nhân-ái » phải định-ninh vào dạ.

Thiện, ác, xét cho rành hai ngã.

Ghét ghen nhau là họa cho mình.

Ai ôi ! giữ lấy lòng lành.

CHƯƠNG THỨ NĂM

Bài hát chữ « Hiếu »

Người đã được sinh vi nhân-tử, ơn cù-lao chín chữ vẫn xưa nay. Đức sinh-thành sánh với cao dày, nghĩa báo đáp há một ngày mà xứng đáng ?

Nào tấm áo, lưng còm, nào chèo năm, thuốc tháng, nào lửa hương thấp-thỏáng có vào đâu? Lòng hiếu ta tỉnh trước lại toan sau, phải vạn tuế thiên-thâu danh tiếng sạch.

Dòng Hồng-Lạc vẫn thói nhà thanh-bạch, vùng trời Nam riêng một mạch nhơn-từ. Biết bao công-đức tới bây giờ, đường cầu rõ-ràng in vãng tích. Rủi gặp lúc gió lay tường, mưa đổ vách, cơ-nghiệp xưa đất lệch lại trời nghiêng, cột ai dằng, giường ai chống, tường ai dựng, gạch ai khiêng? Công-nghiệp ấy chắc đoàn này cất nổi. Biển trầm-trọc mịt-mờ mù với bụi, lẽ nếp nhà gắng gỏi giữ cho trang. **Bảy thước mình di-thẻ của cha ông, nỡ chen chúc vào vòng chó ngựa? Thân con ở thẳng hầu mà hớn hở, để tiếng nhớ cho bác mẹ có danh không?** Tiếng con bà mà lại cháu ông. vẹn chữ hiếu gì hơn thơm với sạch. Con tiết nghĩa cha ông càng hiền-bách, dưới tuổi vàng hôn-phách mỉm cười luôn. Ấy là chắt, ấy là cháu, ấy là con, danh-dự ấy rõ-ràng môn hộ ấy. « Thiên địa chi tinh, nhân vi quý » sang gì hơn chức-vị một con người? Dòng thần giống thánh trên đời, hồn ta mong mãi những người đời sau. Muốn lành chữ « hiếu » làm đầu!

CHƯƠNG THỨ SÁU

Bài hát chữ « Đễ »

« Xuất tặc đễ » rành rành lời Khổng thánh, « đễ » là sao ta phải tỉnh cho ra.

Đoàn loài người, lớn, bé, trẻ, già, khắp thấy thấy một nhà ra một nước. Trọn nghĩa-vụ đồng-lao hợp-tác, bắt tay nhau hòa-lạc mới thành-công. Thuận nhau thì tát cạn biển đông, xướng họa, phải anh « cắc » em « tưng » cho rập nhịp. Nghĩa sau trước liệu đường « khoan » « kíp », có tề-gia rồi trị-quốc mới làm xong. Anh em nên giắt-diu lấy nhau cùng, khi san còm, khi xẻ áo, khi bớt lạnh, khi chia

nồng, khi cười nói đàn nam chen nhịp bắc; ưu đồng ưu, mà lạc đồng lạc, gánh giang-san anh vác với em nâng: «**đễ**» này có phúc gì bằng, một đoàn hòa-khí trăm tầng dài xuân.

Trách những kẻ, bất-nhân sao chẳng nghĩ, nữ đành lòng đồng-khí tương-tàn! Một câu giở, một tiếng giận, một lời hờn, nữ xương thịt, ruột gan mà chênh-mảng. «**Bình-địa vô doan, phiêu nộ-lãng**», tinh thiên bất-trắc khí âm-vân, há phải rằng kẻ Việt với người Tần, mà nọ béo kia gầy cho đã ghét?

Tội «**bất-đễ**» thiệt là giây oan-nghiệt, cháu con ta phải biết chừa mau, một thuyền chung mũi lái chia nhau dầu sóng gió bao nhiêu ta chẳng sợ. Con cháu ta là con cháu cả, hồn tổ-tiên mong thương hạ nhất tâm.

Lời này ghi ức muôn năm!

CHƯƠNG THỨ BẢY

Bài hát chữ «**Công-tâm**»

Loài ăn mặc ở trong xã-hội, dẹt với cày cả gái cùng trai.
Ta no, ta ấm hỏi nhờ ai?

Biết công-đức mọi người nhiều lắm lắm.

Đoàn sinh-tụ xung-quanh trong một đám, no chung nhau mà ấm cũng chung nhau. Ai hơn ai thiệt có gì đâu, tình đồng-chúng nghĩa đồng-châu như-thế cả. Nếu lợi tha tức là lợi ngã, lòng đại-công nên thiên-hạ nhất-gia.

Hướng gì chung một con nhà, lẽ nào ích-kỷ mà ra hại người? Lòng tư-lợi trách ai quá chật, riêng một mình đành vất cả đồng bào!

No riêng được đâu, ấm riêng được đâu, vui sướng riêng được đâu, họa lửa nóng nước sôi e thấy thấy! So nặng nhẹ lợi nhân và lợi kỷ, cuộc vòng tròn tinh kỹ phải bình-quân. «**Kỷ dục lập nhi lập nhân, kỷ dục đạt nhi đạt nhân**», mưu

hạnh-phúc phải tuân lời Thánh dạy. Việc công-ích khuyên ai chấn-khỉ, lối công-bình xin kẻ giắt-diu ; hang tư hố lợi bao nhiêu, bồi cao thời lấp công sâu ích gì ? Cuộc tang-hải vẫn xây như chóp, giấc chiêm-bao mắt nhắm chẳng bao lâu. Chắc gì vinh, chắc gì quý, chắc gì giàu, phúc công-cộng ngàn thu là phúc lớn. Xương thịt một nhà xuân mạn mạn, non sông muôn thửa phúc đồng đồng. Chử đại-công xin ai nấy tạc vào lòng, chém tư-lợi sẽ vun trồng công-dức.

Sự nghiệp lớn phải đồng-tâm, đồng-lực, cháu con ta nên thức-tỉnh cho mau ! Giắt nhau thoát kiếp ngựa trâu, lợi riêng vất sạch, phúc to rước về. Lời này con cháu phải nghe.

CHƯƠNG THU TÂM

Bài hát chữ « Liêm-sĩ »

« Nhân bất khả dĩ vô sĩ », Người chẳng liêm, chẳng sĩ có ra gì ?

Khấp các loài khăn yếm với ràu mây,
Lòng tu-ổ sẵn tự ngày thuở trẻ.
Xem nên bốn nên ba đoàn lũ-bé,
Nét hồ-ngươi còn có vẻ thanh tao,
Hướng gì phường tuổi lớn tác cao,
Trường dơ-bần lẽ nào mang mặt tới ?
Mệt-mỏi tinh-thần no khát-cái !
Phong-lưu xác thịt chẳng bao lăm,
Nào qui, nào lạy, nào bầm lén, thừa thắm,
Tưởng nô-lệ một vinh trăm cái nhục ;
Cá chậu chim lồng ghê lúc-nhúc.
Hỏi làm thầy, làm chủ ấy ai ai ?
(hui lồn cho mệt cái đời !
Uổng công cha mẹ bù loài ngựa trâu.
Các con hỏi, ngảnh đầu ngó lại,

Cha ông xưa lừng lẫy kém gì ai ?
Vinh-qui gì phận « **tớ** » với thân « **bồi** »,
Liều danh-giá để làm mỗi no ấm.
Nghĩ nông-nỗi càng đau đớn lắm,
Cha ông sao mà con cháu thế này ?
Quên liêm, quên sĩ có ra gì ?
Ngó non sông càng tủi vì dòng hư !
Hỡi con cháu biết chưa, chưa biết.
Xin giữ-gìn danh tiết cho năng.
Gì nên thừa, gì nên bầm, gì nên dạ, gì nên vàng,
Gạo bao tá mà gãy lưng, thôi chớ chớ ?
Vạc Hán một cần câu nước lạ,
Đá Thương và xúm cỏ non côi,
Dễ-dưng đâu ép bậu làm tôi,
Trong sạch thế đáng con và đáng cháu,
Một cột giữa giòng sanh vũ-trụ,
Cho hay bốn biển hãy còn người,
Gắng nghe con cháu ta ơi !

CHƯƠNG THỨ CHÍN

Bài hát chữ « Tự-tân »

Cơ tạo-hóa xoay-vần « cùng tắc biến »,
Nghĩa tùy-thời thiên-chuyển cũng là thường,
Cuộc Á, Âu, trông đó làm gương,
Người mới mới ta sao đường cũ cũ.
Mấy ngàn năm thói què tục hủ,
Giày tươm-tành mà mũ lại thúí-hoảng.
Nào học-thuật, nào văn-chương, nào tư-tưởng, tinh-thần
đều cũ-rích,
Áo vá mãi còn gì chẳng rách, nhà dột lâu tường vách có
còn đâu ?

Nếu ta giữ lấy bo bo,
Hình bùn tượng gỗ có đầu thánh thần?
Nào hôn, nào thú, nào táng-lễ, tế-văn.
Hao tiền của biết bao thờ tục hủ,
Nào số lợn, nào đầu bò, nào tầm long tróc hồ,
Khắp năm châu không tất, một mình trơ.
Nếu tổ-tiên còn sống đến bây giờ,
Hắn quệt mắt, lắc đầu vì chúng nó.
Phòng người bịnh bịt-bùng không khi cũ.
Mới không thay e hòm vỏ phải mau mau.
Nghiep trăm năm lo mạnh lo giàu.
Phải theo thế lựa chiều mà đòi mới !
Hình-thức nếu hữu thành, hữu hoại,
Có lẽ đầu hủ-bại đến tinh-thần.
Chữ rằng : « Cầu nhật-tân hựu nhật-tân ».
Đường lối mới phải lần lần tấn-bộ.
Sóng « bạc », mây « vàng » chen ráng « đỏ »,
Mưa Âu gió Mỹ cuốn trời Nam,
Mới gì hay, càng mới càng làm,
Dầu núi đỏ, sông nhào ta chẳng quản.
Nhưng mới có hai đường khác hẳn :
« Vỏ da » cùng « lòng ruột » trái nhau.
Vỏ da ta có kể gì đầu ?
Lòng ruột phải dồi trau cho mới mẻ.
Hô một tiếng « Tự tân vạn tuế » !
Đoàn già trông lũ trẻ chỉ ngần này.
Dinh tân, cách cổ cho hay !

CHƯƠNG THỨ MƯỜI

Bài hát chữ « Trung-trực »

Vàng đá bền dai nhờ chất tốt,
Bá tưng xanh mãi bởi lòng ngay.

Tinh người trung-trực mới hay,
Tuồng mũi chuột, mắt đời ai có kẻ ?
Ngán thế-dạo nhân-tâm nay quá tệ,
Lối rảo đi, cáo nấp đủ trăm đường.
Sinh gian-tà mà bỉ-bạc trung-lương.
Lòng tưng bá dạ đá vàng không mấy kẻ.
Thậm đến nỗi phụ tử, phu thê, huynh đệ.
Cũng quanh queo tô vẽ những tuồng gian.
Cũng tim, cũng phổi, cũng gan,
Người mà đến thế thiệt con lốt người !
Sao chẳng sợ mắt Trời soi xét,
Thẳng với cong trời quyết có làm đâu ?
Chinh tà loạn định về sau,
Đầu thẳng Tần-Cối máu hầu Nhạc-Phi.
Ấu ta cứ đường ngay mực thẳng.
Cực nhất thần mà vinh đặng ngàn thâu.
Việc đời dầu khéo-léo đến đâu,
Chẳng qua nẻ mực tàu là đúng thước.
Xem phương-hướng lên đường gia với quốc.
Trung là tim mà trực ấy là cội âm.
Đường Dương Chu khả bắc khả nam,
Con cháu thế, nghĩ càng dầm giọt lệ,
Tiên tổ hữu linh mong hậu duệ,
Lòng ngay dạ thẳng ấy là người.
Lời này vàng ngọc không phai.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI-MỘT

Bài hát chữ « Thành-tín »

Công chín chữ muốn cho hoàn-tất,
Chữ tin-thành là đệ-nhất quan đầu.
Trời tin thành nên ấm lạnh trái xuân thâu.

Núi hăng cao, biển hăng rộng, sông hăng sâu.

Đất thành-tin mới quả-cầu lăn vạn cổ.

Ơn đất chở và ơn trời phủ.

Có loài người mới đủ tam-tài.

Thế nào lại gọi bằng người ?

Có trong bền chặt mới ngoài vẻ-vang.

Nên ghét độc là phường giả-dối,

Mang da hùm mà xác sói, khéo lừa đời.

« Kiệm » với « Cần » phẩn sức ở bề ngoài, rằng « Nhân-ái » cũng thóc mười không gạo một, « Hiếu », « Đễ » chẳng qua đầu miệng tốt, mượn cha ông mà mua lột vinh-hoa.

Trống « Công-tâm » nghe nhịp bảy nhịp ba, miệng « Tự-lợi » vẫn lóc-la, lóc-lẽm. « Liêm-sĩ », « Tự-tân » ỉ ắng nói trém, mắt chuột chù, mồm sinh lẹm, văn-minh mới ai biết cộp hay mèo ? Chừng trộm dê, mua đặng bán cha liều, cách trung-trực một điều thêm chán-ngán. Mười bát xáo voi, Trời cũng bán, hai tay bắt cá nước mà buôn. Tình-tệ này càng nghĩ càng thêm buồn, nào ai muốn cháu con mà vậy vậy ? Con cháu hỏi, hỏi con cháu hỏi : Chử « Tin-thành » nên dạ tạc, lòng ghi. Danh mà chi, lợi mà chi, quyền vị cũng mà chi, mưa nắng mấy, nhưng lòng này không chút đổi. Rẻ-rúng nghìn vàng đèn tiếng nói, ra vào muôn thác giữ lòng trinh.

Ấy là tin, ấy là thành, Trời ghé dạ ngọc, Đất kinh gan vàng. Làng nước với họ hàng đành tin- cần, mà năm cháu bốn biển hẳn đều tin. Rẻ sâu thời gốc càng bền, thiệt con thiệt cháu nên tin nên thành. Làm sao cho thỏa vong-linh !

CHƯƠNG THỨ MƯỜI-HAI

Bài sau hết

Lời thập đời với mười bài hát như trên kia vì bởi thương con tiếc cháu, mong rục-rỡ tiền-đồ. Vậy nên

vạch da phơi gan, để ngăn ngừa hậu-hoạn. Bỗng ngực tối
cây ai cầm đuốc rọi? Nhờ Phật từ-bi, nhờ Thần chính-
trị, xui khiến ta đánh thức chúng mày lên. Giống da
vàng nhiều kẻ cắp dao găm rinh, kia đông Nhật-Bản. kia
bắc Trung-Hoa, thời thế ấy những e oan-kiếp tới!

Đạo cao thời được phúc, thế nào nói, thế nào ăn, thế
nào ở, chém yêu ma nhờ dao mạnh, gươm khôn.

Nhân định chắc hơn Trời, chớ lòng nghi, chớ lòng ghét,
chớ lòng ghen, dầy nền móng sẽ nhà cao họ lớn.

Hỡi ôi! Núi có khi mòn, sông có khi cạn, dòng giống ta
địa cửu thiên trường, con sao mà thánh, cháu sao mà hiền,
lời lẽ ấy kim minh thạch lặc, khôn thời biết nghe, dạy
không kỳ mấy.

HẾT

Giới-Thiệu Sách Mới

1.) TÂN QUỐC-DÂN II.—Tác-giả Trần-Huy-Liệu, Cường-học Thư-Xã xuất-bản. Giá 0\$40

2.) MUỐN THÌ ĐƯỢC — Lược-sử cuộc cách-mạng nước Ái-Nhĩ-Lan. Tác-giả : Hải-Triều, Tân Thanh-Niên Tông-Thơ xuất-bản giá 0p.15

3.) THANH-GUƠM NGHĨA-HIỆP. — Tiểu-thuyết làm theo lịch-sử nước Thổ-nhĩ-Kỳ. Tác giả : Hoàng Tân-Dân, Hưng-Việt Thơ-Xã xuất-bản.

4.) NAM-KỶ CHÁNH-TRỊ LƯỢC-BIÊN. — Quyển thứ nhứt nói về việc cai-trị xứ Nam-kỳ. Tác-giả : Lê-thanh-Thân giá 0p.30.

RAO HÀNG

Trong các sách của Duy-Tân Thư-Xã.

Giá đăng lời rao		Tarifs de Publicité	
Một trang	20\$00	1 page	20\$00
Nửa trang	10.00	1/2 page	10.00
Một phần tư trang	5.00	1/4 page	5.00

TIỆM BÁN ĐÈN

LỚN NHỨT Ở SAIGON

là tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

200 Rue d'Espagne — gần Modern-Cinéma

Giấy thép nói : 445

Quảng cáo đồng bào

Chúng tôi, từ buổi tổ-chức nên BỘ SÁCH NGÀY MAI nhan-đề CHIỀU-ANH VĂN-TẬP, nhân đến nay xuất-bản vừa được ba quyền. Trong mỗi quyền luận văn, xả thuyết, chúng tôi hằng lưu-tâm, cố gắng thiên theo lối tư-tưởng mới, kỳ vọng mỗi mong đối với dân trí giữa thời-buổi hơon độn này, có phương đi-ích trong vạn nhứt. Các báo quốc-âm, (nhứt là Thần chung và Công luận) đã hoan tâm giới thiệu trong quốc dân một cách rất nên khuyến-kích. Chúng tôi lại hằng nhận được các thơ của độc giả khắp phương gởi về, ngoại sự biểu tình, kích lệ, lại còn khuyến chúng tôi hãy gầy phương công truyền bộ sách trên, trong bình dân, ai cũng có thể mua xem đặng?

Hôm nay nhưn được 1^o- phần đông độc giả yêu tình khuyến mien, 2^o- các bạn đồng chí chẳng quản công, tùy tài đức giúp đàng ngôn luận, nên thành tâm định giá thật nhẹ, là 2p00 12 quyền. Trong mỗi quyền có bàn nhiều vấn đề (Phong tục, Thực nghiệp, Giáo dục, Chánh trị v . . v . . .) Khuôn khổ sách lại rộng và dày từ 25 đến 35 trang? Vậy trong bà con, nếu biểu tình phương hướng của chúng tôi, thì xin mau ghi vào giấy dưới đây, gởi về sớm hầu biết số tặng trong sự in sách. Thơ từ mandat đề ngay cho **M. Lê-tấn-Tài, chủ nhưn Chiều-anh thư-quán, đường Đỗ-hữu-Vị, Mỹ-tho**

Giấy nhận mua

Nhờ quý hiệu mỗi khi phát-hành bộ sách CHIỀU-ANH VĂN-TẬP, xin sốt sắng gởi về cho. Đây tôi có đính theo số bạc 2\$00 giá tiền mua 12 quyền.

Xin đề theo đây :

Ký tên,

M

— HÃNG XE MÁY HIỆU — BÉCÉ SPORT

Chủ-nhơn: **B. CANCELLIERI**

27-29, Đường Bảy-Bang — CHOLON

Thưa quý n.ài,

Chúng tôi hết lòng trân-trọng dung cho quý ngài những kiểu xe-máy sau này :

Xe máy số 1, sơn đen, kiểu thường mà nhẹ, bề cao 5 tất 5 phân, ba cái ống "tube" 26 ly.... 33p.00

Xe máy số 2, sơn đen, hạng nhứt, bề cao 5 tất 5 phân, ống "tube" trên 26 ly, hai ống "tube" dưới 28 ly.....giá 33,p00

Xe máy số 3, kiểu chở đồ, bề cao năm tất, ống "tube" trên 26 ly, hai ống tube dưới 28 ly. Có phụ theo dàn chở đồ hoặc dàn trước, hoặc dàn sau giá 35p.00.

Máy thứ xe trên này hoặc hàng bằng thau, hoặc hàng bằng sắt. — Ba kiểu xe đó người ta đã nghiên-cứu riêng mà chế ra cho những người làm đồn-điền, cho những người lo trồng cây, và những người làm công việc, vãn vãn và bán giá rất rẻ.

Mấy đều nói rõ thêm : Những món này bán luôn với xe: Niềng 700 cs. tăng. đa ; niềng xi trắng ở giữa có sơn màu, ru-líp (roue libre) ; tay cầm ăn-lê kiểu thường ; và tấm lắt. Vỏ và ruột tốt nhất hạng, ống bơm và túi đựng đồ, thắng trước và thắng sau.

Mấy món sau này phải mua riêng : Chuông kiểu lớn giá. 0.p70, đèn dầu sơn đen...giá: 1p00 ; đèn đá hiệu Vi-ta, Mi-ra hay là theo kiểu hai hiệu ấy.....giá : 2p50

Xe máy kiểu thường mà nhẹ chạy mau, mấy người đi mần việc và lon-tong dùng :

Xe máy "Bécé-Sport" kiểu thường, xe máy nửa đua nửa không. Xe máy đua thiệt giá mỗi thứ là p.48—50—52. Xe máy "lortia" kiểu thường mà tốt hơn hết, xe nửa đua nửa thường xe đua thiệt, giá, p.40—42—43 Chuông và đèn phải mua riêng.

Sau quyển « Thuộc Hoàn-Hồn »

Chúng tôi sẽ cho ra quyển

« **PHAN SÀO-NAM THI-VĂN TẬP I** »

Tức là quyển sách trong đó in những bài vận-văn và tản-văn của Cụ **PHAN** soạn từ trước đến giờ.

Trong các cuộc đua Xe-Máy

Ở NAM-KỲ VÀ CAO-MÈN

Những người dùng xe hiệu **BÉCÉ SPORT**
đều ăn hạng nhất

Nói riêng về cuộc đua « finale » do hãng thuốc Globe tổ-chức, năm người dùng xe máy hiệu Bécé-Sport đều ăn hạng nhất.

..

Xe Bécé-Sport làm bằng thép thiết tốt, có đồ thay đổi được ; có bộ đồ cồ hiệu Bécé-Sport ; có bộ đồ giữa bằng thép xi-trắng được giấy chứng là đồ tốt ; Có niền có tay-cầm hiệu A. V. A hay là hiệu Xăng-tờ rích (Centrix) lót đồng xi trắng ; có đùm xe hiệu tốt nhất chứa dầu không chảy ra được, làm cho xe chạy êm lằm ; có tay vặng trong đùm xe làm theo kiểu tay vặng các xe chạy đua vòng nước Lang-sa ; có cãm lót đồng xi trắng ; có giầy sên hiệu Bờ-Ram-Tông (Brampton) hay là hiệu Vệt-Ru (Verjoux).

Trong các thứ xe máy chỉ có thứ xe hiệu Bécé-Sport là thứ ngộ nhất, nhẹ nhất, và chạy mau nhất mà thôi. Các kiểu như sau này : Xe thường, xe nửa đua nửa thường, xe cuộc bo-a-dô (course boyaux) xe kiểu du-lịch có bao nửa giầy sên, xe kiểu sang bao trùm giầy sên.

CÁC SÁCH CỦA DUY-TÂN THU'-XÃ

ĐÃ XUẤT-BẢN:

Cao-đẳng quốc-dân. — *Tác-giả* : PHAN BỘI-CHÂU

Trong quyển sách này đoạn đầu tác-giả cắt nghĩa hai chữ quốc-dân, so sánh quốc-dân với gia-nô, khuyên quốc-dân nên tự-lập. Đoạn sau có kể ra mười chứng bệnh làm cho quốc-dân ta không thể tự-lập được. Nếu quốc-dân ta muốn tự-lập thì phải chữa bệnh mình gấp gáp. Tác-giả kể ra một bài thuốc có mười vị rất hay. Văn-chương mạnh mẽ, tư tưởng cao xa. Giá 0đ.30

Luân-lý vấn-đáp. — *Tác-giả* : PHAN BỘI-CHÂU

Quyển sách luân-lý này khác hẳn những quyển luân-lý khác. Làm theo cách hỏi, thưa để dạy các trẻ con. Những đứa bé nào đã học kỹ quyển sách này thì khi lớn lên sẽ có nhiều tư-tưởng về quốc-gia và nhứt là rất giàu về lòng ái-quốc. 0đ.15

Thần tự-do I. — *Dịch-giả* : NGỌC-SƠN và ĐOAN-HIỆT.

Sách này kể chuyện ba nhà nữ-hiệp nước Nga-la-tur (La Russie) đã dày công khó nhọc trong cuộc đại-cách-mạng của họ 0đ.15

Gương ái-quốc I. — *Dịch-giả* : NGỌC-SƠN và ĐOAN-HIỆT

Sách này thuật lại chuyện ba cô con gái yêu nước của nước Triều-Tiên. Người có tâm-huyết đọc đến quyển sách này không thể không vô cùng cảm-động. giá 0đ.25

Gương cách-mạng I. — *Dịch-giả* NGỌC-SƠN và ĐOAN-HIỆT

Sách này nói về cuộc cách-mạng ở nước Thổ-nhĩ-kỳ (La turquie) do ông Khãi-mạt-Nhĩ (Mustapha Kémal) tổ-chức. Ai muốn nghiên-cứu công cuộc cách-mạng các nước nên xem quyển ấy. Giá 0đ.45

Thuốc hoàn-hồn. — *Tác-giả* PHAN BỘI-CHÂU. giá : 0đ.10

ĐƯƠNG IN :

Phan Sào-Nam thi văn tập I
Thần tự-do II.

SẮP XUẤT-BẢN :

Gương ái-quốc II.

Gương cách-mạng II.

Sơn-hà huyết-lệ. — (Tuồng cải-lương soạn theo chuyện cô Hà-Trình trong quyển Gương Ái-quốc I) *Tác giả*: TRUNG-HƯNG

SẺ XUẤT-BẢN :

Dư cứu niên lai sở-trì chi chủ-nghĩa; Việt-Nam vong quốc-sử; Hãi-ngoại huyết-thư; Lưu-cầu huyết-lệ thư. *Tác-giả* : PHAN BỘI-CHÂU

Đau lòng tinh-vệ. (Quốc-gia tiểu-thuyết).

Tác-giả: HÒA-BÌNH

Thanh-niên với quốc-sự; Nữ-lưu với quốc-gia; Cứu lấy chị-em. *Tác-giả* VỆ Á

cùng-quân, giống-nòi sanh-sản càng ngày càng sút-kém và chết mòn chết mỏi đi; cái họa ngược-sát vô-hình bằng kinh-lễ xâm-lược còn thê-thảm gấp trăm gấp ngàn cái họa ngược-sát hữu-hình bằng gươm, súng, trái-phá; họ tiêu-giết mình một cách êm-dềm như người bị trùng lao nó đục khoét ngấm ngấm hết gan phổi vậy. Chúng ta hãy xem: người giống đỏ ở châu Mỹ hiện nay tiêu-giết gần hết rồi, thậm-chí người giống trắng họ đã xưng lên rằng: phải bảo-lồn người giống đỏ để bày vào nhà « Nhân-chủng bác-vật quán » Hỡi ôi! Mạnh được yếu thua, khôn sống bống chết, cái luật sống-còn ở đời này như thế đó!

Thế-lực của chủ-nghĩa đế-quốc thì thật hùng-vĩ vô-cùng, trên thế-giới có năm giống người thì bị giết-vong hoặc nô-lệ ba giống rưỡi rồi, trên mặt địa-cầu có năm châu thì ba châu rưỡi bị chiếm làm đất thực-dân rồi. Những nước ôm chủ-nghĩa đế-quốc như nước Anh chiếm nước Ấn-độ, nước Ai-cập; nước Mỹ chiếm nước Phi luật-tân; nước Pháp chiếm nước Ma-lac-kha và Việt-Nam ta vân vân. Nước Trung-hoa và nước Thổ-nhĩ-kỳ là hai nước lớn cũng bị họ xâu-xé như một đàn qua đòi tranh nhau miếng thịt trâu tòi; thời thì những nước đế-quốc là dao thớt, mà những nước kém hèn là cá thịt vậy.

Muốn tránh cái thảm-họa tuyệt-giết, nước Ấn-độ, nước Ai-cập, nước Phi-luật-tân, nước Ma-lac-kha, nước Trung-hoa, nước Thổ-nhĩ-kỳ đều vùng dậy nổi cách-mạng. Có nước còn đương quần-quai trong vũng máu đào, có nước đã bước lên được con đường quang-vinh, đề-tạo được quốc-gia mới. Cách mạng căn-cứ ở đâu? — Ở tinh-thần dân-tộc. Thế nào là tinh-thần dân-tộc? — Là cùng một dân-tộc, cùng ngấm ngấm chung nhau sự thương-xót, sự đau-đớn, sự tủ-nhục, sự lo-sợ, kể đến sự tức-giận mà nổi lên tinh-thần chấn-tác phấn-đấu, mới kết-tinh lại với nhau thành một đoàn-thể rất mạnh, mà cùng nhau nắm gai nếm mật, chung nghĩa ân-ru, đề cố thoát cho khỏi kiếp trâu ngựa, khỏi vòng tuyệt-giết. Tinh-thần dân-tộc chính là một vị « cải tử hồi sanh đệ-nhiết thánh-dược » của những dân-tộc hèn yếu vậy.

Hiện nay dân-tộc ta đương ở cái địa vị « sợi tóc buộc ngàn cân », tinh-thần dân-tộc chỉ còn thoi-thóp cái hiểm-lợng tuyệt-giết đã bày ra trước mắt. **Làm thế nào? Anh em chị em thanh-niên! Chúng ta phải làm thế nào???** — Chúng ta phải đề-tỉnh « tinh-thần dân-tộc » mới được. Bây giờ muốn đề-tỉnh tinh-thần dân-tộc phải làm thế nào? — Phải bồi-đào-đức, mở trí-thức, nuôi tư-tưởng cho quốc

dân. Muốn bồi đạo-đức, mở trí-thức, nuôi tư-tướng cho quốc-dân phải làm thế nào? — Phải có thật nhiều sách vở để truyền bá tư-tướng mới, học-thuật mới, chủ-nghĩa mới, nói tắt lại là «**Chủ-nghĩa Duy-Tân**». Nhất là phải có một đoàn-thể thật hoàn-toàn làm tiêu-biểu lên, làm đội quân tiên-phong để phá đường mở lối cho quốc-dân. Song, nói thêm đau xót, nhắc càng tủi-hờ, hiện nay trong nước ta chưa có một đoàn-thể nào!

Chúng tôi, tài còn hèn, học còn kém, chỉ vì đã bao lâu mong-mỏi mà trong nước vẫn thừa người, ngày nay chỉ eòn biết đem một tâm tinh-thành, lấy những điều nghiên-cứu được trong những sách mới, một mặt tự miên-lệ đào-luyện lấy mình, một mặt truyền-bá cùng đồng-bào.

Hiện nay chúng tôi, tài-chánh còn eo-hẹp, thư-xã lờ-chức còn nhiều điều khuyết-diêm, chúng tôi xin trân-trọng thưa với anh em chi em, nếu thấy điều gì lầm-lỗi, nên vì nghĩa-vụ chỉ bảo cho, và có ai đồng chí thì xin đồng-lao cộng-tác với chúng tôi.

«*Mày hãy tự giúp, rồi trời sẽ giúp mày*». Anh em chi em thanh-niên! Nếu chúng ta có tinh-thần phấn-đấu thì sẽ có một ngày tinh-thần dân-tộc hồi-phục, dân-tộc ta mới có cơ thoát khỏi cái thảm-họa tuyệt-giết mà bước lên con đường «**Duy-tân**», bốn chữ «**Nước Việt-Nam mới**» sẽ xuất-hiện ở thế-giới này vậy.

Muốn cho tiện việc đọc sách thì nên mua theo lối «**đóng tiền trước**» (abonner), nghĩa là đóng trước cho bản-xã một số tiền nhiều ít tùy theo ý mình, bản-xã sẽ gửi biên-lai đến và trừ lần cho đến khi hết số tiền. Sách gửi theo lối «*imprimé recommandé*» cho khỏi sợ mất. Nếu chỗ nào có nhiều người mua thì gửi chung vào một gói để tên một ngài lãnh rồi trao lại những ngài kia. Mua theo lối đóng tiền trước như thế bản-xã xin trừ hoa-hồng là 5%; khi nào gửi sách trừ hết số tiền rồi, bản-xã sẽ xin báo tin trước. Ngài nào làm đại-lý cho bản-xã mỗi khi sách ra bản-xã cứ việc gửi sách đến, theo lối lãnh hóa-giao-ngân thì xin trừ hoa-hồng 20%; trả tiền góp xin trừ hoa-hồng 15%; tiền gửi về bản-xã chịu. Mua sỉ, 50 quyển trở lên trừ 25%; 50 quyển trở xuống trừ 20%. Thơ-từ và «*mandat*» xin để cho:

Ông NGUYỄN TÍNH-YÊN, «DUY-TÂN THƯ-XÃ»

43, đường d'Arles — SAIGON